

UỶ BAN NHÂN DÂN  
XÃ CÂY THỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 214/QĐ-UBND

Cây Thị, ngày 03 tháng 08 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công khai quyết toán thu-chi ngân sách năm 2022**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÂY THỊ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước ;*

*Căn cứ thông tư 343/2016/TT/BTC ngày 30/12/2016 của bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ nghị quyết số 40 ngày 31 tháng 07 năm 2023 của HĐND xã Cây Thị về phê chuẩn quyết toán thu chi ngân sách năm 2022;*

*Xét đề nghị của bộ phận tài chính xã,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công khai quyết toán thu- chi ngân sách năm 2022 xã Cây Thị: Theo các biểu mẫu 116,117,118,119,120 kèm theo quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng HĐND và UBND, ban tài chính xã chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng tài chính kế hoạch Đồng Hỷ;
- Các trường thôn trong xã;
- Các cơ quan đoàn thể ở xã
- Lưu: Văn phòng, ban tài chính.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Dương Minh Thư**



## CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>7 255 989 285</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>7 082 238 468</b>
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	44 525 540	I. Chi đầu tư phát triển	1 807 846 100
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ <sup>(1)</sup>	123 173 663	II. Chi thường xuyên	4637 696 361
III. Thu bổ sung	6 901 295 438	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	636 696 007
- Bổ sung cân đối	3 960 000 000		
- Bổ sung có mục tiêu	2 941 295 438		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	116 019 457	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)	70 975 187		
<b>Kết dư ngân sách</b>	<b>173 750 817</b>		



**QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022**  
(quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	4 220 000 000	4 099 000 000	7 520 575 373	7 255 989 285	178	177
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	24 000 000	24 000 000	45 567 440	44 525 540	190	190
	Phí, lệ phí	19 000 000	19 000 000	12 275 540	12 275 540	65	65
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
	Thuế môn bài						
	Giá trị gia tăng						
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Thu khác	5 000 000	5 000 000	33 291 900	32 250 000	666	645
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	236 000 000	115 000 000	386 717 851	123 173 663	658	442
	- Thuê sử dụng đất phi nông nghiệp	4 000 000	4 000 000	8 101 338	8 101 338	203	203
	- Thuê sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	Thuê môn bài thu từ cá nhân hộ kinh doanh			14 500 000	14 500 000		
	Thuế GTGT	100 000 000	100 000 000	74 188 167	74 188 167		
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	22 000 000	11 000 000	52 768 309	26 384 158	240	240
	SXKD, CQSDĐ	110 000 000		237 160 037		216	
	Tiền SDĐ						
	...						
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>			70 975 187	70 975 187		
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>			116 019 457	116 019 457		
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	3 960 000 000	3 960 000 000	6 901 295 438	6 901 295 438	174	174
	- Thu bổ sung cân đối	3 960 000 000	3 960 000 000	3 960 000 000	3 960 000 000	100	100
	- Thu bổ sung có mục tiêu			2 941 295 438	2 941 295 438		

**QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022**  
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			QUYẾT TOÁN			SO SÁNH Q/TĐT (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A		1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
B	<b>TỔNG CHI</b>	6 751 420 438	2 031 164 300	4 720 256 138	7 082 238 468	1 807 846 100	5 274 392 368	105	89	112
	Trong đó									
1	Chi giáo dục									
2	Chi DTXD cơ bản									
3	Chi an ninh QP	436 896 000		436 896 000	445 505 600		445 505 600	102		102
4	Chi văn hóa, thông tin	35 000 000		35 000 000	34 402 400		34 402 400			98
5	Chi sự nghiệp y tế	44 700 000		44 700 000	36 654 000		36 654 000			82
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục thể thao	60 000 000		60 000 000	59 356 400		59 356 400			99
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	2 370 119 300	2 031 164 300	338 955 000	2 055 911 100	1 807 846 100	248 065 000	87	89	73
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3 666 165 138		3 666 165 138	3 698 716 961		3 698 716 961	101		101
10	Chi cho công tác xã hội	138 540 000		138 540 000	114 996 000		114 996 000	83		83
11	Chi khác									
12	Dự phòng									
13	Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau				636 696 007		636 696 007			



**QUYẾT TOÁN CHI ĐÀU TƯ PHÁT TRIỂN<sup>(1)</sup> NĂM 2022**  
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: 1000 đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12...	Tổng số	Giá trị đã thanh toán năm 2022	Chia theo nguồn vốn	
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp				Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Nguồn cân đối ngân sách
<b>TỔNG SỐ</b>		<b>2961 244 609</b>		<b>2803 115 265</b>		<b>1807 846 100</b>	<b>1807 846 100</b>	
Dường bê tông xóm Hoan xã Cây Thị	2019	67 415 980		67 415 980		17 602 200	17 602 200	
Dường bê tông xóm Trại Cau xã Cây Thị	2021	228 143 366		228 143 366		62 260 800	62 260 800	
Dường bê tông xóm Hoan xã Cây Thị	2022	476 375 344		318 246 000		96 886 600	96 886 600	
Dường bê tông xóm Cây Thị xã Cây Thị:	2022	477 416 778		477 416 778		116 263 920	116 263 920	
Cải tạo nâng cấp đường giao thông xóm Khe cạn xã Cây Thị(giai đoạn 1)	2022	621 000 000		621 000 000		528 340 900	528 340 900	
Nâng cấp mở rộng đường bê tông xóm Mỹ Hòa đoạn từ ngã 3 trạm y tế đến nhà văn hóa xóm Mỹ Hòa xã Cây Thị	2022	1090 893 141		1090 893 141		986 491 680	986 491 680	



## THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	THU	CHI	Số dư đầu năm	THU	CHI	DƯ CUỐI NĂM
<b>TỔNG SỐ</b>						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	90 000 000	90 000 000	120 886 200	88 825 000	66 833 500	142 877 700
Quỹ đền ơn đáp nghĩa	20 000 000	20 000 000	20 902 700	20 960 000	21 383 500	20 479 200
Quỹ khuyến học	10 000 000	10 000 000	8 555 000	10 435 000	6 200 000	12 790 000
Quỹ trẻ thơ	10 000 000	10 000 000	7 786 700	11 640 000	11 200 000	8 226 700
Quỹ người nghèo	20 000 000	20 000 000	51 641 200	26 470 000	10 000 000	68 111 200
Quỹ cao tuổi	10 000 000	10 000 000	4 469 200	9 650 000	7 050 000	7 069 200
Quỹ nhân đạo	20 000 000	20 000 000	22 326 200	9 670 000	11 000 000	20 996 200
Quỹ đa cam			5 205 200			5 205 200

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi

Cây Thị, ngày 03 tháng 08 năm 2023

**CÔNG KHAI THUYẾT MINH**  
**Công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;*

*Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Quyết định số: 5388/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND huyện Đồng Hỷ về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Đồng Hỷ năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 31/7/2023 của HĐND xã Cây Thị về việc phê chuẩn quyết toán thu - chi ngân sách xã Cây Thị năm 2022.*

UBND xã thực hiện công khai số liệu và thuyết minh quyết toán năm 2022 như sau:

**1. Thu ngân sách xã:**

**1. Thu ngân sách xã:**

\* Thu ngân sách NN: 7.255.989.285 đ/4.099.000000đ đạt 177% so với dự toán giao;

**Trong đó:**

- Thu phí, lệ phí: Thực hiện: 12.275.540đ/ 19.000.000đ đạt 64%.
- Thu khác ngân sách: Thực hiện: 32.250.000đ/ 5.000.000đ đạt 645%
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: Thực hiện 8.101.338đ/4.000.000đ đạt 202%.
- Thuế GTGT: Thực hiện: 74.188.167đ/100.000.000đ đạt 74%
- Lệ phí trước bạ; Thực hiện 26.384.158đ/11.000.000đ đạt 239%
- Lệ phí môn bài : Thực hiện 14.500.000đ

Thu đạt do xã đã chủ động triển khai công tác thu ngay từ đầu năm và được sự quan tâm của các cấp ủy đảng đã chỉ đạo sát sao thu đúng, thu đủ theo đúng kế hoạch được giao.



**\* Thu bổ sung ngân sách: 6.901.295.438đ**

- Thu bổ sung cân đối: 3.960.000.000đ

- Thu bổ sung có mục tiêu: 2.941.295.438đ

1	Kinh phí tặng quà, chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi	17.750.000
2	Kinh phí thực hiện dự án hỗ trợ PTSX theo chuỗi GT	83.000.000
3	Kinh phí đại hội đoàn TN,CCB	10.000.000
4	Kinh phí Hỗ trợ chủ hộ có vật nuôi bị tiêu hủy	14.265.000
5	Kinh phí chương trình XD NTM trả tiền mua xi măng XD đường bê tông xóm Trại Cau năm 2021	62.260.800
6	Kinh phí chương trình XD NTM trả tiền mua xi măng XD đường bê tông xóm Mỹ Hòa năm 2022	149.150.780
7	Kinh phí chương trình XD NTM trả tiền mua xi măng XD đường bê tông xóm Hoan năm 2022	96.886.600
8	Kinh phí chi cho cộng tác viên thú	26.820.000
9	Kinh phí tăng lương PC	245.000.000
10	Kinh phí thực hiện chính sách do tình quy định	49.682.000
11	Kinh phí hỗ trợ công tác thuỷ lợi phí	60.000.000
12	Kinh phí hỗ trợ chuyển đổi nghề nước sinh hoạt	64.500.000
13	Kinh phí chi thực hiện chương trình mục tiêu XD NTM	92.190.000
14	Kinh phí XD đường GT xóm My hòa	968.000.000
15	Kinh phí XD đường GT xóm Khe cạn	621.000.000
16	Kinh phí hỗ trợ phòng chống dịch	25.950.000
17	Kinh phí cho ban giám sát đầu tư cộng đồng	5.000.000
18	Hỗ trợ chuyển đổi nghề nước sinh hoạt	131.600.000
19	Kinh phí chương trình XD NTM trả tiền mua xi măng XD đường bê tông xóm Cây Thị năm 2022	116.263.920
20	XD đường bê tông xóm Hoan năm 2019	17.602.200
21	Kinh phí hỗ trợ cấp giấy CN QSDĐ lần đầu năm 2020-2021	76.374.138

**- Chi ngân sách:**



**\* Tổng chi : 7.082.238.468 đ/6.751.420.438đ đạt 113% so với dự toán giao;**

**- Chi xây dựng cơ bản: 1.807.846.100đ/2.031.164.300 đ đạt 89% so với dự toán giao;**

Trong đó:

+ Chương trình MTQG XDNTM: 837.340.900đ

+ Chương trình mục tiêu đồng bào dân tộc thiểu số: 528.340.900 đ

+ Vốn ngân sách huyện : 442.164.300đ

**- Chi thường xuyên: 5.339.875.748đ/ 4.720.256.138đ , đạt 113% so với dự toán giao:**

Trong đó:

- + Chi công tác dân quân: 287.939.600đ/298.325.000đ đạt 97%
- + Công tác ATTT: 157.566.000đ/ 157.571.000.000đ đạt 93 %
- + Sự nghiệp văn hoá thông tin: 34.402.000đ/35.000.000đ đạt 98%
- + Sự nghiệp văn hoá TDTT: 59.356.000đ/60.000.000đ đạt 99%
- + Sự nghiệp kinh tế: 248.065.000đ/358.955.000đ đạt 73%
- + Sự nghiệp y tế: 36.654.000đ/44.700.000đ đạt 82%
- + Sự nghiệp xã hội: 114.996.000đ/138.540.000đ đạt 83%
- + Công tác HĐND: 279.857.291đ/ 320.000.000đ đạt 87%
- + Công tác UBND xã: 1.863.443.830đ/1.858.857.138đ đạt 100%
- + Đảng CSVN: 542.2233.903đ/ 542.338.000đ đạt 100%
- + MTTQ: 326.680.000đ/326.678.672.000đ đạt 100%
- + Đoàn TN: 110.368.112đ/120.478.122.đ đạt 86%
- + Phụ nữ: 110.748.118đ/ 131.429.000đ đạt 84,0%
- + Nông dân: 116.776.597đ/ 116.912.000đ đạt 99%
- + Cựu chiến binh: 167.946.028đ/ 169.205.000đ đạt 99,5%
- + Hội Chữ thập đỏ: 32.230.400đ/32.681.000đ đạt 99,0%
- + Hội Người cao tuổi: 43.186.000đ/43.186.000đ đạt 100%
- + Hội khuyến học: 19.072.000đ/19.072.000đ đạt 100%
- + Hội khác: 86.186.000đ/86.186.000đ đạt 100%

**-Chi chuyển nguồn ngân sách : 636.696.007đ**



#### 4. Kết dư năm 2022: 173.750.817 đ .

Trong đó: Tiền vượt thu 2022: 8.610.000đ

Tiền dự phòng: 63.000.000đ

Tiền kết dư NS năm 2021: 24.305.837 đ

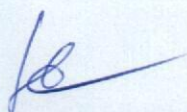
Tiền tiết kiệm chi hoạt động: 77.834.980 đ

Có được kết quả thu - chi ngân sách trên là do ngay từ đầu năm 2022 UBND xã đã xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2022 theo đúng thời gian quy định, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm. Hàng tháng, hàng quý họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng quý và đề ra phương hướng, giải pháp để thực hiện nhiệm vụ của năm.

Đảng ủy, HĐND - UBND cùng các ban ngành đoàn thể tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tiết kiệm chi tiêu, chống thất thu ngân sách, thực hiện cải cách hành chính đã tạo điều kiện thực hiện tốt dự toán ngân sách được giao.

Năm 2022, UBND xã thực hiện các khoản chi thường xuyên bám sát so với dự toán đầu năm, thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản chi theo chế độ chính sách của nhà nước, bổ sung kịp thời các khoản bổ sung có mục tiêu để chi trả cho các nhiệm vụ đảm bảo không bị nợ đọng. Nói chung, trong năm 2022 đảm bảo các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương./.

**KẾ TOÁN**



**Hoàng Thị Mươi**



**CHỦ TỊCH UBND**

**Dương Minh Thư**